

Số: 20/2017/ QĐST-HNGĐ

SM, ngày 12 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2017/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự sau:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị N sinh năm 1988; Địa chỉ: T7, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Trần Mạnh D, sinh năm 1982; Địa chỉ: T7, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La. Hiện đang cai nghiện tự giác tại Trung tâm cai nghiện ma túy huyện SM. Địa chỉ: Bản M, xã NN, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị N và anh Trần Mạnh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

a) *Về tình cảm:* Chị Lò Thị N và anh Trần Mạnh D thuận tình ly hôn.

b) *Về con chung*: Chị N và anh D có một con chung là cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 24/01/2016. Chị N và anh D thoả thuận, thống nhất để chị N nuôi con đến tuổi trưởng thành. Anh D có quyền đi, lại thăm con không ai được quyền ngăn cản. Sau này anh D có quyền thay đổi biện pháp nuôi con theo quy định của pháp luật.

c) *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị N và anh D tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

d) *Về tài sản chung*: Chị N và anh D tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

đ) *Về nợ chung*: Chị N và anh D tự thoả thuận, không đề nghị Toà án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Lò Thị N nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, tại biên lai số 04387 ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện SM, tỉnh Sơn La. Chị N được trả lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện SM, tỉnh Sơn La.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện SM;
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án DS huyện SM;
- UBND thị trấn SM;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lường Văn Quyết